

Đã sáng mặt ra chưa?

Ngây thơ là mặt đ c tính c a tu i thơ . Đ u óc tu i thơ luôn bao g m nh ng gì h n nhiên, trong sáng. Đ i v i tu i thơ , không ai đ t v n đ b t m y em ph i dùng lý trí đ suy xét m t v n đ . Đ u óc các em là m t t gi y tr ng, ch bi t thu th p nh ng đ ki n mà không có s phán đoán chính xác .

R i theo th i gian, tu i thơ l n lên thành ng i l n t ng tr i. S phán đoán ngày càng đ c hình thành đ a trên ki n th c h c h i và kinh nghi m đ i s ng. S khôn ngoan không ph i m t s m m t chi u có đ c mà ph i tích lũy và sàng l c qua th i gian.

Thông th ng m t ng i có h c v n th ng có kh năng phán đoán và nh n đ nh tình hình sáng su t h n m t ng i ít h c hay vô h c. Nh ng trong môi tr ng chính tr , m t môi tr ng ch a đ y th đo n, d i trá, b p b m, đôi khi có nh ng ng i trí th c v n có óc suy lu n gây th nh m t con nai t đ r i b l ng g t.

Lý trí đ u óc c a h đã b trái tim yêu th ng l n át đ r i sau đó ph i s ng nh ng chu i ngày ân h n, ray r t và h i ti c. C n ph i quân bình yêu th ng và lý trí m i mong có s ch n l a đ ng đ n và chính xác trong lãnh v c chính tr v n là m t n i ch n điên đ o có nhi u gió tanh m a máu mà kh năng trí th c cao ch a đ đ có s nh n đ nh trung th c v nh ng di n ti n chính tr ph c t p và r i r m.

M i đây nhà xu t b n Ti ng Quê H ng Virginia có cho xu t b n cu n sách “ H i ký c a m t th ng hèn “ c a nh c sĩ Tô H i . Trong l i t a đ cho cu n sách , nhà văn Lê phú Kh i có k chuy n v s thú nh n sai l m cu i đ i c a Bác sĩ Nguy n kh c Vi n nh sau:

“ Đ c” H i ký c a m t th ng hèn” c a nh c sĩ Tô H i, tôi b t giác nh đ n Bác sĩ Nguy n kh c Vi n. Ông là m t trí th c Vi t ki u, r t hăng hái ho t đ ng trong phong trào Mác-xít, đ ng viên Đ ng C ng s n Pháp, đã tình nguy n v n n c đ tham gia kháng chi n và xây d ng ch nghĩa xã h i. Hăng hái là th , mà tu i ngoài tám m i, khi làm b n t ng k t đ i mình, ông đã ph i th t lên “ Đ i tôi là đ i c a m t th ng gây th .

Trong hai ch “ th “ và ch “ ngâ “ tôi xin gi i cho mình cái ch “ th “ vì đã đi theo kháng chi n, còn cái ch “ ngâ” đ ch cái s đi theo ch nghĩa xã h i thì xin ..v t nó đi!”

Nguy n kh c Vi n t đánh giá nh th là khách quan. C n ph i tách b ch hai chuy n cu c kháng chi n ch ng th c dân Pháp và cái g i là xây d ng xã h i xã h i ch nghĩa. M t đảng là hành đ ng theo l ng tâm, m t đảng là hành đ ng theo ng i khác khuyn n đ , và c ép bu c n a.

Tô H i và Nguy n kh c Vi n: hai con ng i, hai s ph n, c hai đ u đ c nhà n c t ng nhi u huân ch ng “ cao quý “, nh ng cái t ng đ ng gi a hai ng i là ch h đ u thi t tha yêu n c, nh ng không th yêu xã h i ch nghĩa “.

Ai cũng bi t Bác sĩ Nguy n kh c Vi n ngoài b ng c p c a m t bác sĩ chuyên nghi p, ông còn là m t nhà ng h c tài ba. Ông đã đ ch Truy n Ki u c a Nguy n Du ra Pháp v n. Và vào cu i đ i ông đ c chính ph Pháp trao gi i th ng v nh ng công trình văn hóa vi t b ng ti ng Pháp c a ông. M t ng i trí th c hàng đ u nh th mà cu i đ i cũng thú nh n là đã ngâ th khi đi theo ch nghĩa xã h i, m t ch nghĩa có n i dung r t đ p trên gi y tr ng m c đen nh ng là m t đ a ng c kinh hoàng khi xây d ng.

Con tim ông sôi n i ng n n thi t tha, quá mê m t cái thiên đ ng xã h i ch nghĩa mà b óc trí th c c a ông không k m ch và ki m soát n i đ r i khi v già tr nên h i ti c ân h n vì mình đã b công s c ra xây d ng m t ch nghĩa không t ng .

Dĩ nhiên Bác sĩ Nguy n kh c Vi n không ph i là ng i trí th c duy nh t bé cái l m v ch nghĩa xã h i, còn có bi t bao nhiêu trí th c ph ng Tây và Vi t Nam cũng sai l m nh ông khi coi ch nghĩa xã h i là con đ ng đi đ n s toàn thi n toàn m cho xã h i loài ng i.

Dù sao cu i đ i ông cũng có đ cái l ng thi n trí th c đ nói ra cái ngâ th đ i đ t c a mình. Hy v ng l i l m t b ch c a ông s giúp nhi u ng i khác tránh kh i v t xe đ mà ông đã đi qua. Ai nên khôn mà ch ng đ i đôi l n, Nguy n kh c Vi n th y ra cái đ i c a mình vào l a tu i ngoài tám m i. Dù có tr tr ng nh ng còn nhìn ra còn h n không. Bi t bao nhiêu trí th c khác còn m m ng o t ng v cái ch nghĩa xã h i ph n khoa h c và phi nhân b n này.

M t ng i trí th c th hai hàng đ u c a mi n Nam cũng mang b nh” ngâ th “ v chính tr là

Hác giá Nguyán hián Lê. Ông Lê đúng là mát trí thác thấp ngá, suát ngày đóng cáa đá đác sách và viát sách. Ông tá hào là ngá i còn viát nhiáu còn hán Hác giá Tráng ván Ký. Cá đái ông , ông viát khoáng cháng 30000 trang sách. Ông viát đá mái thá loái, đá tài nhá văn hác, chính trá, toán hác, hác làm ngá i v..v.

Sau ngày 30 tháng 4 năm 1975, nháng đián tián chính trá tàn nhán đã làm ông sáng sát nhá bát mát gáo ná cá nhá vào mát. Nháng suy nghĩ vá đián tián chính trá i mián Nam cáa ông coi nhá sai bét. Ông viát hái ký nói lên sá suy nghĩ non đái cáa mình trá c nháng sá kián phá pháng cáa cuác đái. Kián thác ông bao la nháng ông thiáu mát yáu tá quan tráng làm nhán đánh thái cuác cáa ông sai bét vì ông không có kinh nghiám thác tá .

Muán có nháng nhán đánh chính xác vá thái cuác thì kián thác cháa đá mà cán bá tức thêm kinh nghiám thác tá thì mái mong có nháng phán đoán chính xác. Hái ký Nguyán hián Lê nói rõ đián tián sá suy luán cáa ông vá tình hình chính trá mián Nam nhá sau :

“..Khi hái nghá Paris kát thúc năm 1973, chúng tôi máng ráng chián tranh sáp chám đát sau non ba chác năm dai dáng, khác liát, toàn dân sá nám tay nhau kián thiát quác gia. Tôi không đác đá cá toàn văn Hiáp pác đó, chá do báo chí mà biát đái khái ráng Bác Viát, Má, Mát Trán Giái Pháng và Chính phá dân chá mián Nam: ngá i cáa Mát trán, ngá i cáa chính phá mián Nam tháa thuán vái nhau sá có ba thành phán i mián Nam: ngá i cáa Mát trán, ngá i cáa chính phá mián Nam, và mát sá ngá i i trong nác và ngoài nác, không theo phe nào (tác thành phán thá ba) i giáa dung hòa hai thành phán trên.

Tôi đoán công viác đó khó khăn nháng có thá thác hián đá cá náu nháng ngá i trong sách, có tá cách, nhiát tâm i mián Nam và i ngoái quác vá cháu ra đám đáng viác nác, và náu Mát trán ván tá ra vá ôn hòa nhá há tháng tuyên bá. Nhá váy, sau bán năm năm, mián Nam i ná đánh rái, có thá tháng nhát quác gia đá cá, Bác Nam dung hòa nhau, Nam háng thêm lên mát chút, đá cùng nhau kián thiát mà táo hánh phúc cho dân. Riêng tôi, tôi sán sàng bá mát ít tá do đi, sáng thanh bách hán náa, mián là hát tháy cái nán tham nháng, ăn cáp, ăn cáp, phá phán, bóc lát và tháy con ngá i có tá cách hán. Tôi ván tháng nói vái nhà tôi: cáng sán vào đây thì chá nái 48 giá là hát cái tá đó.

Ngày 30-4-75- VIáT NAM THáNG NHáT

Nháng hiáp đánh Paris váa mái ký xong – tát nhiên có chá ký cáa Nga, Trung Hoa và mát số nác khác nhá Pháp, Anh... hai bên trao đái tù binh vái nhau xong, Má rút hát quân vá rái thì chỉán tranh lái tái dián. Thá là hiáp đánh cháa ráo nét mác đã bá xá bá. Tôi không hiáu có mát số tháa thuán ngám nào giáa các cáng quác nám ván máng cáa Viát Nam không, có nháng uán khúc, nháng bí mát nào không. Theo luát quác tá, phái 50 năm sau, nháng bí mát đó mái đác công bá, lúc đó nháng ká cháu trách nhiám chát hát rái.

Mát bên (Bác) mái tháng Má vá ngoái giao, rát phán khái, khí thá đáng háng; mát bên (Nam) bá Má cháng nghĩ gì đán liám số , nhán tâm bá rái, váa uát ác váa thát váng, thì phán tháng vá ai, điáu đó rát đá hiáu.

Quân Bác tián tái đáu, dân chúng mát phán số nháng vá chém giát, chôn sáng nhá Huá tát Máu Thân, đát đáu, báng bá nhau bá cháy; mát phán ghét Má, ghét chính phá Thiáu, theo quân đái giái phóng, cho nên cuác tián quân cáa Bác đá nhá chá tre, chá trong ít tháng chỉám trán mián cao nguyên và mián Trung, gán tái Biên Hòa.

Táng tháng Đáng văn Minh biát cháng cũng vô ích, xin hai bên ngáng chỉán đá đá chát dân và chính quyán mián Nam chá đái quân đái mián Bác vào Sài Gòn đá giao lái quyán hành, nói tóm lái là xin đáu hàng vô đáu kián; và ngay 12 giá tráa ngày 30-4 táng Trán văn Trà cáa Mát trán ngái xe thiát giáp tián vào dinh Đác Láp.

Sá tháng lái đó quá là vá vang cho mián Bác, nháng xét ká thì cũng nhá sá tháng lái cáa quân đái Mao trách Đông năm 1949(cũng chá trong có máy tháng há tián tá Nam Kinh tái biên giái Bác Viát); và cũng nhá sá tháng lái cáa Khmer đá (ngày 17-4) khián Lon Nol phái bá nác đá thoát thân nhá Nguyán văn Thiáu. Đái số Má phái nhác nhá cuán cá bá Nam Vang mà vá nác, và Khmer Đá vào Nam Vang 13 ngày trác Cáng sán Bác Viát vào Sài Gòn.

Tá ngày 20-4-75 Sài Gòn rát xôn xao. Mát ông bán thân cáa tôi 65 tuái, á gán nhà tôi, đáng đau mà gia đình cũng “ bác “ lên phi cá đá tán nán, mái tái Manila thì chát, phái chôn á đó. Mát cô em ruát nhà tôi, cô Tránh thá Máng Đán cũng đát con lên phi cá qua vái cháng bên Má.

Rái chính cô em út cáa tôi, Nguyán thá Mùi, gán 60 tuái, cũng theo gia đình bên cháng qua Má; vá cháng tôi giá lái á vái chúng tôi, cô không cháu. Trong sá ba ngáng i em, tôi mán cô nhát, mà cô cũng quý tôi. Cô làm dâu há Tô á Hà Nái, có ba ngáng i con đáu vào háng hác giái. Con gái

Ông, Tôi là Hoàng, đứa út trong số bốn anh em, tính tình hòa thuận với tôi, hiện nay ở Pháp, giúp đỡ tôi để có thể nuôi vợ con, và chúng tôi coi ba cháu đó như con. Cô đi rồi, ở Sài Gòn tôi không còn ai ruột thịt nữa.

Mấy ngày học tuần tháng 4 đầu tiên tôi nhớ tình hình không có gì bi đát lắm đến nỗi phải đi học. Quân Bắc có tiến vào Sài Gòn thì Nam Bắc cũng thống nhất với nhau- trước Bắc chờ đợi Miền rút đi, Thiệu rút đi, thì bây giờ họ rút cả rồi, còn muốn gì nữa? – mà hiện tại như Paris còn đó, Bắc phải hành động. Tôi nghĩ thế quá.

(Hồi ký Nguyễn hiện Lê (tập 3) trang 20, 21, 22, 23, nhà xuất bản Văn Nghệ , Hoa Kỳ)_

Độc giả suy nghĩ đến gia đình và đời sống chính trị mà thấy tôi nghĩ cho Hoàng gia Nguyễn hiện Lê. Ông quá mệt mỏi với cách đi xé đảng hoàng của Bắc quân sau khi chiếm được miền Nam.

Thúc tễ phu phụng đã đem mắt gáo nước lạnh vào mắt ông khi ông tỉnh ngủ và thốt lên “ Tôi nghĩ thế quá “ Thốt ra ông có cảm tình với kháng chiến (cộng sản) từ lâu nên cuộc cách mạng của cách ruộng đất kinh khủng và tàn bạo ở miền Bắc sau 1954 và sự tàn sát kinh hoàng tại Huế trong trận Mậu Thân 1968 cũng không làm ông thấy rõ hơn về bản chất tàn bạo khát máu của bọn Cộng sản Việt Nam nên ông vẫn có những ý nghĩ tốt đẹp và tích cực về bản chất tốt đẹp của họ. Đến cuối tháng 4 năm 75 đã mệt mỏi cho ông và những người khác đến nỗi nhấc súng Văn Vĩ cũng phải “ mệt mỏi “ ra chúng ta không sợ được ác, lâu lâu mạnh mẽ bản Việt Cộng !

Rồi đến suy nghĩ ngay thế của ông khi cho rằng Cộng sản vào thì miền Nam sẽ chấm dứt nạn tham nhũng! Ông Lê mất năm 1984, nếu ông sống thêm ít năm nữa, ông sẽ thấy nạn tham nhũng trong chế độ Cộng sản còn gấp trăm ngàn lần chế độ miền Nam. Đây là một suy nghĩ dài của ông, một trí tuệ thấp ngà, không có đầu óc phân tích với thực tế nên cứ suy đoán vì vòng sai lầm thế.

Ông Lê phát hiện ra yếu tố phải sống mới hiện tại không thể hiện tại chế độ qua sách vở nên ghi thêm suy nghĩ của mình như sau :

“ Đi đâu đó ai cũng biết rằng muốn thấy chế độ đó ra sao thì phải sống đời chế độ đó năm.

Đó là bài học đầu tiên và vô cùng quan trọng mà tôi và có lẽ 90% người miền Nam rút được từ 1975 tới nay. Muốn nghe ai phê bình, khen chê gì thì nghe, muốn được sách gì thì đọc, dù là người thông minh, chịu suy nghĩ, cũng chỉ biết là mình phải chờ đợi thôi.”
(Hội ký Nguyễn hiên Lê, tập 3 trang 25, 26)

Dù sao Nguyễn hiên Lê là người không tham gia sinh hoạt chính trị, chuyên ông sai lầm trong nhận định cũng là chuyên tình. Ngay cả những người có chức vụ cao trong Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam cũng sống sống thối mả thối nát của Cộng sản miền Bắc sau 1975. Những người Táng, nguyên bộ trưởng pháp của Mặt Trận Giải Phóng miền Nam, lên thuyền vượt biển đi sau này đến như các Pháp.

Bác sĩ Đặng quánh Hoa, nguyên bộ trưởng y tế của MTĐPMN, làm đơn xin rút ra khỏi Đảng vì nhìn thấy sự tàn ác bất công của Đảng cộng sản miền Bắc. Đây có thể nói là những con nai tơ ngây thơ trong chính trị. Những cái này vào Đảng với cái mong cứu nước, cứu dân. Nào ngờ sau chiến thắng năm 1975, Đảng hiện nguyên hình là một đảng cướp bóc u minh dái trá cùng các không còn có thể chấp nhận được.

Tiền thay, biết không thì sẽ đã rồi! Những người Táng và Đặng quánh Hoa đã bị đưa vào xã hội, cuộc sống giàu sang phú quý đưa vào bóng chiếu đầu cho lý tưởng được lập tá do, công bằng xã hội theo sự dạy dỗ của Đảng Cộng sản Việt Nam. Họ ngây thơ tưởng rằng sẽ xả thân vì hòa bình đóng góp vào nền được lập của quốc gia và sự no ấm, hạnh phúc của đồng bào. Sau ngày chiến thắng của Cộng sản năm 1975, họ mới sống sống nhìn thấy cái xấu xa bất công vô bờ của bộ phận Cộng sản miền Bắc. Họ phải trả một giá rất đắt cho sự ngây thơ chính trị của mình.

Những người Táng có kẻ chuyên trong hội ký của mình là sau 1975, Những người Táng có một cuộc duy tá bình trước dinh Đác Láp. Táng đến gặp Đái táng Cộng sản miền Bắc Văn tiến Dũng. Táng lên tiếng hỏi Dũng, “Sao những sự đoàn của Mặt Trận Giải Phóng Miền Nam đâu rồi?” Dũng nhách mép cười mỉa mai, “Quân đi đã thắng rồi”. Táng choáng váng trước câu trả lời tháng tháng và lòng của Dũng và để thông minh để hiểu là Cộng sản miền Bắc đã cho giới giới Mặt Trận khi chuyên xâm chiếm miền Nam đã hoàn thành. Dĩ nhiên Cộng sản miền Bắc đã “vết chanh vết”, đã dẹp ngay Mặt Trận Giải phóng Miền Nam sau ngày chiến thắng. Chúng chỉ sống ngay Mặt Trận như một công cụ để che mặt quốc tá trong chuyên xâm lăng miền Nam mà thôi.

Xong chuyên rồi là chúng dẹp bỏ Mặt Trận một cách không kán không trọng, không tháng tác. Những người Táng còn kẻ thêm một chuyên nữa trong hội ký của ông là khi ông bị chính quyền

mìn Nam bắt giam vì tìm ra ông có liên hệ với Cộng sản. Cha ông vào thăm ông trong nhà giam và đau đớn nói với ông, “ Cha không hiểu sao con lại bị sống vinh hoa phú quý, hạnh phúc gia đình để theo Cộng sản rồi bây giờ phải chịu cảnh tù tội, thân tàn ma dại như thế này ! “ Dĩ nhiên TrÉng như TrÉng bị bắt rồi sẽ nghỉ ngơi và hạnh phúc gia đình để đi theo lối đi đúng của nước của dân để và cao quý của Cộng sản. Đến ngày chiến thắng, bọn quân đội mới lôi ra bọn mặt bất nhân, tàn bạo làm cho TrÉng mới và không còn chịu được nữa rồi phải lên thuyền vượt biển ra đi tìm tự do như bao nhiêu đồng bào Việt Nam khác không sống nổi dưới chế độ Cộng sản hà khắc, độc ác.

Lối trí thức du học ở Pháp như Bác sĩ ĐÉng quånh Hoa, Giám đốc nhà máy dệt ở Sài Gòn TrÉng như TrÉng mà còn gây thù địch cho Cộng sản nữa, lối nghĩ thì nói gì đến lối nông dân, công nhân ít học như Võ thị Sáu, Nguyễn Văn TrÉi thì lại càng dễ bị lôi cuốn vào tham gia hoạt động cho Cộng sản sau khi nghe lối dệt ở dệt mới lôi cuốn của chúng.

Không phải chỉ có những trí thức như Nguyễn Khắc Việt, Nguyễn Hiền Lê, TrÉng như TrÉng, ĐÉng quånh Hoa là gây thù với Cộng sản đâu. Ngay cả ông vua của nước Việt Nam là vua Bảo Đại cũng mắc lừa bọn Cộng sản gian manh. Học giả Trần trọng Kim (nguyên là thủ tướng trong chính phủ Bảo Đại) có kể chuyện trong hồi ký “ Một cơn gió bụi” của ông là vào năm 1946 khi ông qua Hoàng Cung (Hoàng Cung) gặp vua Bảo Đại đang sống lưu vong.

Lúc gặp nhau, lại nói chuyện tiên mà vua Bảo Đại nói với cả Trần là : “Chúng mình già rồi mắc lừa bọn du côn” (Hồi ký “ Một cơn gió bụi” của Trần trọng Kim , trang 146). Chỉ du côn mà vua Bảo Đại nói đây để nói đến Hồ Chí Minh và tất cả các Việt Minh của HÉ. Khi nói bị mắc lừa, có nghĩa là vua Bảo Đại chấp nhận mình đã gây thù tin nghe Cộng sản.

Chỉ “ du côn “ mà vua Bảo Đại dùng để chỉ Hồ Chí Minh và tất cả các Việt Minh thì thật là quá đúng vì lúc bấy giờ chúng đã rõ nguyên hình là mặt bọn du côn, du đảng, lưu manh tàn bạo đối với các đồng phái quốc gia khác trong cuộc chiến chống thực dân Pháp. Khi vua Bảo Đại thoái vị để trao quyền cho Việt Minh và sau đó nhận chức “ cố vấn tối cao “ cho chính phủ Hồ Chí Minh, ông đã nói một câu bất hạnh để rồi “ Thà làm dân mặt nước đục lòng đen còn hơn làm vua mặt nước trong “

“ . Tức thay vua Bảo Đại không thể làm công dân mặt nước đục lòng đen trong chế độ Hồ Chí Minh bịp bợm vì ông là cái bánh vẽ để lừa dối những yêu nước theo Cộng sản. Vua Bảo Đại đã nhìn thấy con người gian manh, quỷ quyệt của Hồ Chí Minh khi ra Hà Nội công tác với HÉ và rồi cuối cùng đã phải bị nước rút đi lưu vong rồi không bao giờ trở lại quê hương Việt

Nam náa.

Thát ra mát ngái sáng trong cung vàng đái náng cá nhá đán lán nhá vua Báo Đái làm sao hiáu tháu nháng trá đáu giá, đái trá cáa thángái há cáp bái tàu, đáu đáng xá chá nhá Há chí Minh đá rái bá con cáo già này gát gám. Có đáu đáng buán là tá khi láu vong cho đán khi gái nám xáng tàn trên đát Pháp, vua Báo Đái cháa mát lán đác vá Huá thăm má là Đác Tá Cung. Cá ba chính phá đá nhát, đá nhá Cáng Hòa cáa mián Nam và chá đá Cáng sán đã không táo đáu kián cho vua Báo Đái làm bán phán cáa mát ngái con, vá Viát Nam thăm viáng ngái má già bao năm xa cách . Cá ba chá đá đáu không có đác mát cá chá nhân ái dành cho vái mát ông vua tuy bát tài nháng hián lành vô tái này.

Chuyán nháng nhà đái trí thác ngáay thá vái Cáng sán trác 1975 đã không má mát đác cho mát sá thá chác hián đáng đáu tranh cháng cáng đám hái ngoái. Chúng mang danh cháng cáng nhá ván má máng oá táng cáng tác vái Cáng sán đá mong kiám ghá trong chính phá Cáng sán qác nái. Chúng cho ngái đáu trán trác quác hái các nác Âá Má nói tát cho Cáng sán đá mong chiám cám tình vái Cáng sán vái mong oác Cáng sán sá chia cho chúng chút cám tháa canh cán vá quyán lác chính trá sau này.

Tái nghiáp cho sá ngáay thá đáng nguyán ráa cáa chúng . Đáng bào hái ngoái cán phái nhìn cho rõ bá mát nham nhá khán nán cáa nháng tá chác cháng cáng cuái này. Chúng hái háp kháa môi máa má đáu thì cũng nên mang cà chua tráng thái đán đá táng chúng. Bao nhiêu kinh nghiám cay đáng cáa nháng ngái đã táng háp tác vái Cáng sán cũng không làm cho chúng má mát ra đác vì giác má quyán lác đã làm chúng u mê nên chúng đi theo đáng làm tay sai cho Cáng sán mác dù chúng mang danh nghĩa cháng cáng. Thát đáng nguyán ráa cho bán súc vát “xanh vá đá lòng “ này.

Ngái dân Viát nam hián nay không nháng chán ghét Cáng sán vì chá đá chúng bát công, tham nháng mà còn bát bình bác xúc vá chuyán Cáng sán Viát Nam bán đát, dâng bián cho Trung Cáng và đem công nhân Tàu đá vào khai thác bá-xít & Tây nguyên gây nên hiám háa vá môi tráng sinh thái và nguy cá mát nác.

Ngái dân chác chán sá háng áng tham gia lái kêu gái “ bát tuân dân sá - biáu tình tái gia “ do Hòa Tháng Quáng Đá vào tháng 5 – 2009 sáp tái. Cuác đáng công bãi thá này chác chán sá có sác ép rát lán làm lung lay và rung rinh chá đá Cáng sán Viát Nam, mát chá đá chá sáng báng báo lác, đái trá và giá đáy cam tâm làm tay sai cho Trung cáng, bán tháo bán đá mánh giang sán gám vóc Viát Nam cho ngoái bang đá mong duy trì quyán lác tháng trá cáa chúng.

Năm 2009 cho c cho n s là m t năm nay đ y bi n đ ng, làm lung lay t i g c r ch đ gian ác
Vi t C ng đ t đó đ a đ n s s p đ m t ngày không xa.

Bi t bao l c l a, gian trá do ch đ C ng s n này gây ra s tan bi n đi nh ng ch cho m t ch
đ dân ch đích th c, nhân b n, t do đ t đó nhân dân Vi t Nam n m tay nhau xây đ ng l i
đ t n c rách nát đau th ng trong n n đ c l p , t ch m i giành l i đ c.

Xin k t thúc bài vi t b ng 2 bài th c a nhà th Nguy n chí Thi n, m t ng i ng i từ C ng s n
su t 27 năm, đ v ch ra cái gian trá l t l ng c a C ng s n v i c mong k t nay s không
coò ai gây th tin t ng vào nh ng l i đ ng m t tuyên truy n c a C ng s n n a. Qua năm
tháng, s d i trá đã ph i bày tr tr n và không còn có kh năng l a b p ng i nh đ đ c n a.

*Đ ng đã cho tôi sáng m t sáng lòng
Tr c nh tr th tôi nào bi t đ c
C ng s n là quân b t nhân tàn ng c
Th t c dân đen đ u các lo i tròng !*

(Nh ng suy nghĩ v n v t s 121)

M I L M L

*M i l m l , m t m nh lòng r n v
Song th i gian hàn g n đ c đôi ph n
Riêng cái l m n i đ t đ dung thân
Th i gian khoét to và sâu, b t t n !*

*Cu c đ i tôi có nh u l m l n
L m n i, l m lúc, l m ng i*

*Nh&# ng cái l&# m to u&# ng phí c&# đ&# i
Là đã ng&# c nghe và tin C&# ng s&# n !*

(1963)

Ngày mà ch&# đ&# không còn l&# a b&# p đ&# c ng&# i khác n&# a là ngày b&# đào th&# i, s&# p đ&# . Có đ&# u đáng bu&# n là ph&# i m&# t vài th&# h&# m&# i g&# t r&# a và xóa b&# h&# t bao tàn tích đ&# i trá, l&# c l&# a mà C&# ng s&# n đã gieo r&# c trong h&# n n&# a th&# k&# vào con ng&# i và xã h&# i Vi&# t Nam,

&# Los Angeles, m&# t tr&# a v&# ng l&# ng có n&# ng vàng hoe và chim kêu r&# r&#t g&# a tháng 4 năm 2009